

Số: 94 /KH-STP

An Giang, ngày 30 tháng 7 năm 2019

KẾ HOẠCH
Phát triển ngành Tư pháp năm 2020

Thực hiện Công văn số 632/UBND-TH ngày 11/7/2017 của UBND tỉnh về việc hướng dẫn Sở, ngành xây dựng kế hoạch phát triển ngành năm 2020, Sở Tư pháp xây dựng kế hoạch với những định hướng sau:

I. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Công tác xây dựng, kiểm tra và theo dõi thi hành pháp luật

1.1. Tập trung triển khai thực hiện hiệu quả Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Công văn số 1362/TTg-PL ngày 08/9/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Chỉ thị số 3382/CT-UBND ngày 28/11/2016 của UBND tỉnh về việc thực hiện Kế hoạch số 12-KH/TU ngày 20/9/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 04-4-2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 48-NQ/TW ngày 24-5-2005 của Bộ Chính trị về “Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật đến năm 2020”.

1.2. Nâng cao chất lượng công tác góp ý, thẩm định dự thảo văn bản QPPL. Thực hiện tốt công tác rà soát, kiểm tra, xử lý văn bản QPPL, nhất là công tác kiểm tra theo thẩm quyền; những văn bản có tác động trực tiếp, rộng rãi đến người dân và doanh nghiệp. Xây dựng, quản lý và khai thác có hiệu quả cơ sở dữ liệu về pháp luật trên địa bàn tỉnh theo Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ về cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật.

1.3. Triển khai thực hiện hiệu quả Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Xử lý vi phạm hành chính.

1.4. Tập trung thực hiện Kế hoạch triển khai “Đề án Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật” giai đoạn năm 2018 - 2022 theo Quyết định số 242/QĐ-TTg ngày 26/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ; Tiếp tục chú trọng công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật, gắn với công tác xây dựng, kiểm tra văn bản QPPL, tập trung vào các lĩnh vực thu hút nhiều sự quan tâm của dư luận và lĩnh vực được xác định trọng tâm theo kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2020.

2. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở

2.1. Tăng cường công tác phổ biến giáo dục pháp luật, nhất là các bộ luật, luật, nghị quyết được Quốc hội thông qua trong năm 2019, có hiệu lực trong

năm 2020, các chủ trương và Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, các đạo luật liên quan đến lĩnh vực tư pháp; hướng dẫn, chỉ đạo triển khai công tác phổ biến giáo dục pháp luật gắn với các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội.

2.2. Đa dạng hóa, nâng cao chất lượng các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Thông tư số 03/2018/TT-BTP ngày 10/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021.

2.3. Tiếp tục triển khai thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành. Thực hiện nhiệm vụ xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật gắn với triển khai thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả tiêu chí tiếp cận pháp luật trong Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới và nhiệm vụ xây dựng, đánh giá cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020.

3. Công tác hành chính tư pháp

3.1. Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả Luật Hộ tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành, các văn bản QPPL về quốc tịch, chứng thực; Tiếp tục thực hiện tốt Chương trình hành động quốc gia về đăng ký và thống kê hộ tịch của Việt Nam giai đoạn 2017 - 2024. Ứng dụng phần mềm đăng ký hộ tịch dùng chung của Bộ Tư pháp gắn với cấp số định danh cá nhân cho trẻ em khi thực hiện đăng ký khai sinh; Thực hiện số hóa Sổ hộ tịch đảm bảo sổ hộ tịch hiện đang được lưu giữ tại cơ quan đăng ký hộ tịch các cấp trên địa bàn tỉnh được số hóa và đưa vào cơ sở dữ liệu hộ tịch quốc gia để khai thác, sử dụng trên toàn quốc. Tổ chức thực hiện có hiệu quả Thông tư liên tịch số 05/2015/TTLT-BTP-BCA-BYT ngày 15/5/2015 của Bộ Tư pháp, Bộ Công an, Bộ Y tế hướng dẫn thực hiện liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi.

3.2. Nghiên cứu, đề xuất và triển khai các giải pháp để giải quyết vấn đề hộ tịch, quốc tịch cũng như thực hiện chính sách an sinh xã hội để đảm bảo quyền của trẻ em cho nhóm trẻ em là con của công dân Việt Nam với người nước ngoài đang cư trú trên địa bàn tỉnh; Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện Tiêu đề án “Giải quyết các vấn đề quốc tịch, hộ tịch, hộ khẩu và các giấy tờ tùy thân khác cho người di cư tự do từ Campuchia về nước”.

3.3. Tiếp tục triển khai thực hiện Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước và Thông tư quy định biện pháp thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước sau khi được Bộ Tư pháp ban hành; Nghị định số 24/2019/NĐ-CP ngày 05/3/2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21/3/2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Nuôi con nuôi; Nghị định số 102/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm; Quyết định số 1461/2016/QĐ-TTg ngày 22/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án triển khai thực hiện tha tù trước thời hạn có điều kiện; Quyết định số 338/QĐ-TTg ngày 19/2/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chiến lược phát triển lý lịch tư đến năm 2020, tầm nhìn 2030”; Tập trung giải quyết tình

trạng tồn đọng thông tin lý lịch tư pháp. Tăng cường công tác giải quyết việc nuôi con nuôi đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt sống ở cơ sở trợ giúp xã hội.

4. Công tác hỗ trợ tư pháp; trợ giúp pháp lý

4.1. Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình trọng tâm công tác cải cách tư pháp giai đoạn 2016 - 2020 theo Kế hoạch số 593/KH-UBND ngày 09/11/2016 của UBND tỉnh, trọng tâm là tổng kết thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020. Nâng cao chất lượng các dịch vụ công trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp; thực hiện xã hội hóa các lĩnh vực này với bước đi, lộ trình phù hợp theo tinh thần Chiến lược cải cách tư pháp gắn với thực hiện Đề án "Thực trạng và giải pháp phòng, chống tiêu cực trong các hoạt động tư pháp và hỗ trợ tư pháp của Bộ Tư pháp" theo Quyết định số 29-QĐ/BCSĐ ngày 02/8/2017 của Ban cán sự Đảng Bộ Tư pháp.

4.2. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các đạo luật trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp, cụ thể như: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Công chứng và Luật Đấu giá tài sản.

4.3. Đề cao trách nhiệm và ý thức đạo đức nghề nghiệp của luật sư; tăng cường vai trò quản lý nhà nước đối với hoạt động luật sư và phát huy vai trò tự quản của Đoàn Luật sư tỉnh; tổ chức tổng kết Đề án "Phát triển Tổ chức hành nghề luật sư từ năm 2010 đến năm 2020" trên địa bàn tỉnh An Giang.

4.4. Cũng cố, kiện toàn tổ chức và phát triển nguồn nhân lực giám định tư pháp, tạo sự chuyên biến mạnh mẽ, đột phá về chất lượng và hiệu quả hoạt động giám định tư pháp, đáp ứng tốt yêu cầu ngày càng cao của hoạt động tố tụng.

4.5. Triển khai thực hiện Đề án chế định Thừa phát lại trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 310/KH-UBND ngày 10/7/2015 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị định số 22/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phá sản về Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản trên địa bàn tỉnh; Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hòa giải thương mại và Nghị định số 124/2018/NĐ-CP ngày 19/9/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 63/2011/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật trọng tài thương mại.

4.6. Triển khai thi hành có hiệu quả Luật Trợ giúp pháp lý và Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-VKSNDTC-TANDTC ngày 29/6/2018 của Bộ Tư pháp, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao và Tòa án nhân dân tối cao quy định về phối hợp thực hiện trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng. Tiếp tục củng cố, kiện toàn Trung tâm Trợ giúp pháp lý và các Chi nhánh Trợ giúp pháp lý trên địa bàn tỉnh.

5. Công tác thanh tra

5.1. Tổ chức thực hiện tốt công tác tiếp công dân và giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật.

5.2. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động thanh tra, tập trung vào thanh tra, kiểm tra chuyên ngành trong lĩnh vực công chứng, luật sư, hộ tịch, chứng thực; chú trọng hoạt động kiểm tra sau thanh tra; tăng cường thanh tra đột xuất.

5.3. Thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, nhất là công khai, minh bạch hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị; minh bạch tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức.

6. Công tác xây dựng Ngành; thi đua, khen thưởng

6.1. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Kiện toàn cơ cấu tổ chức, biên chế của cơ quan Tư pháp trên địa bàn tỉnh An Giang”. Triển khai thực hiện văn bản thay thế Thông tư liên tịch số 23/2014/TTLT-BTP-BNV. Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn tổ chức theo yêu cầu của Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW.

6.2. Kiện toàn và tăng cường chất lượng hoạt động của tổ chức pháp chế các cơ quan chuyên môn của UBND tỉnh; khuyến khích thành lập bộ phận pháp chế trong các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh để đáp ứng yêu cầu hội nhập.

6.3. Làm tốt công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của Ngành; công tác đánh giá, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển cán bộ theo quy định. Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, tập huấn cho đội ngũ cán bộ Tư pháp, nhất là cán bộ pháp chế và tư pháp ở cơ sở.

6.4. Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phòng, chống tham nhũng, lãng phí theo quy định của pháp luật, Kế hoạch số 72-KH/TU của BTV Tỉnh ủy và chỉ đạo của Ban cán sự Đảng UBND tỉnh.

6.5. Tích cực hưởng ứng và tổ chức phát động phong trào thi đua của Ngành gắn với gắn phong trào thi đua với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

7. Công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; tham gia góp phần nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh

7.1. Triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình phối hợp với Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2017 - 2020; huy động các nguồn lực tham gia; nghiên cứu đổi mới hình thức hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp đi vào chiều sâu, thiết thực và hiệu quả.

7.2. Tham gia góp phần nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 2000/QĐ-UBND ngày 15/7/2016 của UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình hành động nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) tỉnh An Giang giai đoạn 2016 - 2020, cụ thể là chỉ số tính minh bạch và tiếp cận thông tin; quan tâm hơn nữa kết quả thực hiện chỉ số chi phí tuân thủ pháp luật trên địa bàn tỉnh An Giang.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các phòng, đơn vị thuộc Sở; Trưởng Phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm triển khai thực hiện nghiêm túc nội dung theo Kế hoạch công tác này.

2. Văn phòng Sở có trách nhiệm giúp Ban Giám đốc theo dõi, đôn đốc việc tổ chức thực hiện kế hoạch; định kỳ báo cáo với Giám đốc Sở các biện pháp cần thiết để đảm bảo kế hoạch công tác năm 2020 được thực hiện đầy đủ, hiệu quả và đúng tiến độ./.

Nơi nhận:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Ban Giám đốc;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Phòng Tư pháp cấp huyện;
- Lưu: VT, TH.



Cao Thanh Sơn